

Số: 838 /BC-TCKH

Tân Uyên, ngày 31 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước của huyện Tân Uyên năm 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Tân Uyên, khóa XX, kỳ họp thứ 10 về dự toán thu ngân sách Nhà nước và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Báo cáo số 2216/BC-UBND ngày 07/12/2020 của UBND huyện Tân Uyên về tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2020; dự toán và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2021;

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước của huyện Tân Uyên năm 2020, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020 (Số liệu ước thực hiện đến 31/12/2020)

1. Thu ngân sách

* Tổng thu ngân sách Nhà nước 747.223 triệu đồng (không bao gồm số ngân sách cấp trên hưởng 28.090 triệu đồng), đạt 107 % kế hoạch HĐND huyện giao, trong đó:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 105.920 triệu đồng, đạt 203,7% kế hoạch. Trong đó, thu ngân sách huyện hưởng 88.370 triệu đồng đạt 214% kế hoạch, gồm:

+ Thu thuế ngoài Quốc doanh:	10.500 triệu đồng, đạt 100 %;
+ Thu lệ phí trước bạ:	3.700 triệu đồng, đạt 97,4%;
+ Thu thuế thu nhập cá nhân:	1.300 triệu đồng, đạt 86,7%;
+ Thu phí, lệ phí:	950 triệu đồng, đạt 105,6%;
+ Thu tiền sử dụng đất:	33.500 triệu đồng, đạt 108,1%;
+ Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước:	46.300 triệu đồng, đạt 3.858,3%;
+ Thu khác ngân sách:	9.650 triệu đồng, đạt 311,3%;
+ Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản:	20 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ NS cấp trên:	612.173 triệu đồng, đạt 100%;

- Thu chuyên nguồn: 18.734 triệu đồng;
- Thu kết dư ngân sách 26.355 triệu đồng;
- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 12.131 triệu đồng.

2. Chi ngân sách

* Tổng chi ngân sách địa phương 693.003 triệu đồng, đạt 99,2% kế hoạch HĐND huyện giao, gồm:

- Chi cân đối ngân sách: 501.074 triệu đồng, đạt 100,8% (*vượt kế hoạch giao do giải ngân số tăng thu ngân sách năm 2020 tăng cao so với kế hoạch đầu năm*), trong đó:

Nguồn dự phòng ngân sách huyện được giao đầu năm là 4.660 triệu đồng. UBND huyện đã phân bổ là 4.599 triệu đồng, cụ thể cho các nhiệm vụ sau: Bổ sung dự phòng cho ngân sách cấp xã 660 triệu đồng, bố trí kinh phí phòng, chống và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 là 2.013 triệu đồng, KP khắc phục hậu quả mưa, bão 1.159 triệu đồng, Trả ngân sách tỉnh kp tiền ăn trẻ em 3-5 tuổi theo KL thanh tra tỉnh 636 triệu đồng, Kp lắp đặt trang thiết bị phục vụ khám bệnh từ xa với Đại học Y Hà Nội 131 triệu đồng. Dự toán còn lại chưa phân bổ là 61 triệu đồng.

- Chi chương trình mục tiêu và mục tiêu Quốc gia: 153.539 triệu đồng, đạt 98,2% kế hoạch.

- Chi chuyên nguồn năm trước sang: 15.049 triệu đồng, đạt 80,3% kế hoạch;
- Chi kết dư ngân sách: 23.341 triệu đồng, đạt 88,6% kế hoạch.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về thu ngân sách

- Ủy ban nhân dân huyện đã tích cực, chủ động tổ chức phòng, chống đại dịch Covid-19, triển khai quyết liệt nhiều biện pháp quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, đẩy mạnh thanh kiểm tra, các hoạt động giám sát tích cực hơn của các cấp, các ngành đã tạo điều kiện khai thác tập trung các nguồn thu trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; đẩy mạnh việc bố trí, sử dụng đất đai tạo quỹ đất, đấu giá quyền sử dụng đất để tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước và cấp quyền sử dụng đất cho các tập thể, hộ gia đình cá nhân trên địa bàn. Đặc biệt là việc kịp thời tổ chức đấu giá thành công việc cho thuê quyền sử dụng đất thương mại đối với trụ sở xã Thân Thuộc cũ và quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất đối với Chợ trung tâm thị trấn Tân Uyên, đã góp phần hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu ngân sách cao hơn so với các năm trước.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ trong việc thu thuế ngoài quốc doanh, thu phí, lệ phí, thu tiền thuê mặt đất, mặt nước; phân cấp rõ nhiệm vụ thu cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn gắn với cân đối chi. Kết quả, thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện vượt kế hoạch UBND tỉnh giao 136,4% (so với chỉ tiêu tỉnh giao phần đầu vượt 16,1%) và vượt kế hoạch HĐND huyện giao 103,7%.

- Mặc dù tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn vượt kế hoạch UBND tỉnh và HĐND huyện giao. Tuy nhiên, về thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn vẫn còn một số tồn tại sau:

+ Đối với thu Lệ phí trước bạ ước đạt 97,4% dự toán HĐND huyện giao, nguồn thu này chủ yếu thu từ chuyển nhượng và mua bán ô tô.

+ Đối với Thuế thu nhập cá nhân ước đạt 86,7% dự toán HĐND huyện giao, nguồn thu này chủ yếu từ chuyển nhượng bất động sản, do số lượng hồ sơ chuyển nhượng năm 2020 giảm so với năm 2019 nên tỷ lệ thu đạt thấp.

- Về nợ đọng thuế: Tính đến thời điểm 20/11/2020, vẫn còn 54 đơn vị nợ thuế với tổng số nợ là 5.140 triệu đồng, chiếm 4,9% số dự toán thu ngân sách trên địa bàn cả năm 2020. Trong đó, số nợ có khả năng thu là 1.364 triệu đồng/42 đơn vị; nợ khó thu là 3.776 triệu đồng/12 đơn vị. Nguyên nhân, số nợ khó thu chuyển từ các năm trước sang chiếm tỷ trọng lớn 4.276 triệu đồng, chiếm 83,3% trong tổng số nợ đọng đến thời điểm báo cáo.

2. Về chi ngân sách

- Công tác điều hành và quản lý chi ngân sách năm 2020 của các đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã bám sát dự toán được giao, đáp ứng được các nhiệm vụ và kế hoạch đề ra. Các nhiệm vụ chi ngân sách về cơ bản đều đạt dự toán, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

- Ngoài nhiệm vụ chi thường xuyên, huyện đã chủ động bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh như: đảm bảo an ninh - quốc phòng, an sinh - xã hội, phòng chống dịch bệnh, khắc phục thiệt hại do thiên tai,... và các nhiệm vụ phát sinh khác của địa phương.

- Thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát chi trong quá trình chấp hành ngân sách, phát hiện và uốn nắn kịp thời, xử lý nghiêm những trường hợp chi sai chế độ và định mức quy định hiện hành.

- Tuy nhiên, một số đơn vị được giao quản lý chi nguồn sự nghiệp kinh tế, nguồn vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu Quốc gia chưa chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, do đó tiến độ thực hiện và giải ngân chậm, thường tập trung vào cuối năm.

(Chi tiết có các biểu từ số 01 đến số 03 kèm theo).

Trên đây là Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Nhà nước huyện Tân Uyên năm 2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy
- TT. HĐND huyện
- Sở Tài chính;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị sử dụng ngân sách huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện; (Đăng tải)
- Lưu: TCKH.

(b/c)



TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Văn Huân

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo 838/BC-TCKH ngày 31/12/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSĐP	653.473	747.223	114,3%	127,0%
I	Thu cân đối NSNN	41.300	88.370	214,0%	172,6%
1	Thu nội địa	41.300	88.370	214,0%	172,6%
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		18.734	-	60,8%
III	Thu kết dư ngân sách		26.355	-	85,4%
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	612.173	612.173	100,0%	129,1%
V	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		1.591	-	103,4%
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	653.473	693.003	106,0%	123,1%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	497.054	528.925	106,4%	106,4%
1	Chi đầu tư phát triển	43.976	43.976	100,0%	97,3%
2	Chi thường xuyên	444.869	438.530	98,6%	109,3%
3	Dự phòng ngân sách	4.660	4.595	98,6%	49,9%
4	Chi từ nguồn chênh lệch tăng thu giữa dự toán dự toán huyện và tỉnh	1.691	12.672	749,4%	620,3%
5	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương (10% chi TX)	1.858	1.301	70,0%	41,0%
6	Chi chuyển nguồn khác		15.049		129,1%
7	Chi kết dư ngân sách		12.802		52,3%
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	156.419	153.539	98,2%	232,1%
III	Chi nộp trả ngân sách tỉnh		10.539		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo 838/BC-TCKH ngày 31/12/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	52.000	105.920	203,7%	165,0%
I	Thu nội địa	52.000	105.920	203,7%	165,0%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	10.500	10.500	100,0%	80,8%
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.500	1.300	86,7%	86,7%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	3.800	3.700	97,4%	102,8%
7	Thu phí, lệ phí	900	950	105,6%	179,2%
8	Các khoản thu về nhà, đất	32.200	79.800	247,8%	191,8%
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	31.000	33.500	108,1%	82,7%
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	1.200	46.300	3858,3%	4209,1%
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	3.100	9.650	311,3%	248,1%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		20		
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	41.300	88.370	214,0%	172,6%
1	Từ các khoản thu phân chia	24.300	26.550	109,3%	93,7%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	17.000	61.820	363,6%	270,7%

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo 838/BC-TCKH ngày 31/12/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	653.473	693.003	106,0%	131,5%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	497.054	528.925	106,4%	114,8%
I	Chi đầu tư phát triển	43.976	43.976	100,0%	97,3%
1	Chi đầu tư cho các dự án	43.976	43.976	100,0%	97,3%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	444.869	438.530	98,6%	109,3%
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	245.021	240.121	98,0%	105,2%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin	4.396	4.396	100,0%	103,8%
5	Chi phát thanh, truyền hình	3.842	3.842	100,0%	91,1%
6	Chi thể dục thể thao	477	477	100,0%	76,2%
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	84.005	83.333	99,2%	105,2%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	38.331	37.564	98,0%	118,5%
10	Chi bảo đảm xã hội	6.823	6.823	100,0%	114,6%
11	Chi Ngân sách cấp xã	43.329	43.329	100,0%	114,6%
12	Chi khác ngân sách	1.460	1.460	100,0%	90,7%
13	Kinh phí thực hiện sửa chữa các công trình giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt và công trình dân dụng khác, chỉnh trang đô thị, sửa chữa trụ sở cơ quan nhà nước, mua sắm trang thiết bị để tổ chức Đại hội Đảng các cấp	12.000	12.000	100,0%	
III	Dự phòng ngân sách	4.660	4.595	98,6%	49,9%
IV	Tăng thu Ngân sách năm 2020 (Không kể tiền sử dụng đất)	1.691	12.672	749,4%	620,3%
V	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	1.858	1.301	70,0%	41,0%
VI	Chi chuyển nguồn khác		15.049		129,1%
VII	Chi kết dư ngân sách		12.802		52,3%
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	156.419	153.539	98,2%	232,1%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	134.978	132.098		286,2%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	21.441	21.441	100,0%	107,1%
C	CHI NỢP TRẢ NGÂN SÁCH TỈNH		10.539		